TÒA ÁN NHÂN DÂN **TP. PHAN RANG - THÁP CHÀM** **TỈNH NINH THUẬN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 164/2023/HS-ST
Ngày 02– 11 – 2023

NHÂN DANH NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHAN RANG - THÁP CHÀM, TỈNH NINH THUẬN

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Đường Nguyễn Thanh Thảo

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Minh Trâm
2. Ông Trần Văn Bình

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Lê Hoàng Vân – Thư ký Toà án nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang – Tháp Chàm tham gia phiên tòa:* Ông Nguyễn Đào Nhã Tưởng - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 11 năm 2023, tại Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang - T, tỉnh Ninh Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 159/2023/TLST-HS ngày 03 tháng 10 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 157/2023/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 10 năm 2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn T, sinh năm 1976 tại Ninh Thuận

Nơi cư trú: Thôn V, xã P, huyện N, tỉnh Ninh Thuận; Nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa (học vấn): 4/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Đ và bà Nguyễn Thị H (đã chết); Có vợ Huỳnh Thị T1, sinh năm 1979 và có 03 con (lớn nhất sinh năm 2001 và nhỏ nhất sinh năm 2010)

Tiền sự: Không.

Tiền án: Ngày 22/7/2022, bị Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang – T xử phạt 12 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" tại Bản án số 96/2022/HSST. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 18/02/2023.

Nhân thân:

Ngày 15/01/2007, bị Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang – T, tỉnh Ninh Thuận xử phạt 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội "Trộm cắp tài sản" tại Bản án số 01/2007/HSST.

Ngày 18/4/2008, bị Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang – T, tỉnh Ninh Thuận xử phạt 09 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" tại Bản án số 21/2008/HSST.

Ngày 21/4/2015, bị Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang – T, tỉnh Ninh Thuận xử phạt 12 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" tại Bản án số 31/2015/HSST.

Ngày 14/02/2014, bị Công an phường P, thành phố P - T xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.000.000 đồng về hành vi "Trộm cắp tài sản".

Bị cáo bị bắt từ ngày 07/7/2023, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố P – T, tỉnh Ninh Thuận. (có mặt).

Bị hại: Bà Mai Thị D, sinh năm 1966. Nơi cư trú: Khu phố C, phường V, thành phố P - T, tỉnh Ninh Thuận (có đơn xin xét xử vắng mặt)

Người làm chứng: Ông Lê Duy S, sinh năm 1989. Nơi cư trú: Khu phố C, phường V, thành phố P - T, tỉnh Ninh Thuận (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 13 giờ ngày 07/7/2023, Nguyễn Văn T điều khiển xe mô tô biển số 85D1-031.73 đi đến phường V, thành phố P - T để xin việc làm. Khi đi ngang qua nhà bà Mai Thị D (sinh năm 1966, trú tại khu phố C, phường V, Tp . - T), T nhìn thấy nhà bà Mai Thị D không đóng cửa cổng nên đã dừng xe trước cổng rồi đi vào trong sân nhà bà D để hỏi thăm nhà. Lúc này, T nhìn thấy bà D đang nằm ngủ trưa trên võng trong phòng khách, bên cạnh có để một chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A23 đặt dưới nền nhà nên T nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. T bước lên thềm, cúi khom người lén lút bước vào trong phòng khách đến gần chỗ bà D nằm và dùng chân phải để hất chiếc điện thoại đến gần mình rồi dùng tay phải cầm chiếc điện thoại lên. Sau khi lấy được điện thoại, T đi lùi ra phía cửa chính để ra ngoài thì bà D tỉnh dậy và nhìn thấy T. Do bị phát hiện nên T đã đặt chiếc điện thoại của bà D đang cầm trên tay xuống nền nhà ngay chỗ cửa chính rồi đi ra cổng ngồi lền xe mô tô định chạy đi thì bị anh Lê Duy S (con trai bà D) cùng người dân xung quanh chặn lại và bắt quả tang. Sau đó, bà D trình báo sự việc cho Cơ quan Công an.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 58/KL-HĐĐGTS ngày 11/7/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố P - T kết luận: 01 điện thoại di động hiệu Samsung A23 màu cam, đã qua sử dụng, có giá trị là: 3.771.000 đồng.

Cáo trạng số: 155/CT – VKSPR ngày 02/10/2023 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang - T truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã khai tại Cơ quan Cảnh sát điều tra và nội dung bản cáo trạng đã truy tố.

Tại Đơn xin xét xử vắng mặt của bị hại Mai Thị D không có yêu cầu gì về dân sự; Về hình sự: đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Đại diện Viện kiểm sát thành phố P - T vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội "Trộm cắp tài sản".

+ Áp dụng: khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo từ 09 tháng tù đến 12 tháng tù.

Bị cáo không tranh luận.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tung:

[1.1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan điều tra Công an thành phố P - T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp chàm, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[1.2] Bị hại có đơn xin xét xử vắng mặt; Người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa; không có ai đề nghị hoãn phiên tòa. Căn cứ Điều 292, Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự; Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình; lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại và các tài liệu, chứng cứ được thu thập trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 13 giờ ngày 07/7/2023 tại nhà bà Mai Thị D thuộc khu phố C, phường V, thành phố P - T, tỉnh Ninh Thuận; Nguyễn Văn T đã thực hiện hành vi trộm cắp 01 điện thoại di động hiệu Samsung A23, màu cam, đã qua sử dụng có giá trị là 3.771.000 đồng. Hành vi mà bị cáo thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng số 155/CT – VKSPR ngày 02/10/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang - T truy tố bị cáo Nguyễn Văn T là có căn cứ và đúng pháp luật.

[2.2] Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác là trái pháp luật nhưng do mục đích tư lợi nên vẫn cố ý thực hiện tội phạm. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương.

[2.3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân bị cáo:

Bị cáo có nhân thân xấu, đã có 01 tiền án về tội Trộm cắp tài sản, chưa được xóa án tích nay tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội do lỗi cố ý, nên lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp "tái phạm" theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình; bị cáo phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại; bị hại xin giảm nhẹ hình phạt nên được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[2.4] Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nhưng có nhân thân xấu, nhiều lần bị Tòa án xét xử về hành vi trộm cắp tài sản nhưng không chịu tu dưỡng bản thân nay lại tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp tài sản nên cần có mức án nghiêm khắc, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[3] Về xử lý vật chứng:

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã thu hồi và trao trả lại 01 điện thoại di động hiệu Samsung A23, màu cam, đã qua sử dụng cho chủ sở hữu bà Mai Thị D là phù hợp.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Vsamrt V320A, màu xanh là của Nguyễn Văn T, không sử dụng vào việc phạm tội nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố P – T đã trao trả lại cho Nguyễn Văn T là phù hợp.

Đối với 01 xe mô tô biển số 85D1-031.73; quá trình điều tra xác định chiếc xe thuộc sở hữu của bà Huỳnh Thị T1. Khi cho T mượn, bà T1 không biết T sử dụng xe làm phương tiện đi trộm cắp nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố P – T đã trao trả lại cho bà T1 là phù hợp.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Nokia C31, màu xanh; quá trình điều tra xác định chiếc điện thoại trên liên quan đến vụ trộm cắp tài sản tại xã N, huyện N nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố P – T đã bàn giao cho Công an xã N để điều tra làm rõ theo thẩm quyền là phù hợp.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[5] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn T 15 (mười lăm) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 07/7/2023.

2. **Về án phí**: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu 200.000^{đ} (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo, quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 02/11/2023). Bị hại vắng mặt, quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án sơ thẩm được tống đạt hợp lệ./.

Nơi nhận:
- Bị cáo; Bị hại;
- VKSND TP. PR-TC;
- VKSND tỉnh Ninh Thuận;
- CQĐT Công an TP. PR-TC;
- CQTHAHS Công an TP. PR-TC;
- Chi cục THADS TP. PR-TC;
- Sở Tư pháp tỉnh;
- TAND tỉnh;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đường Nguyễn Thanh Thảo